

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA QUAN HỆ QUỐC TẾ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
CHIẾN TRANH VÀ XUNG ĐỘT TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ

1. Thông tin tổng quát

–	Tên môn học:	
+	Tiếng Việt: Chiến tranh và xung đột trong Quan hệ quốc tế	
+	Tiếng Anh: War and Conflict in International Relations	
–	Mã số môn học:	
–	Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
	☐ Kiến thức cơ bản	☐ Kiến thức cơ sở ngành
	☒ Kiến thức chuyên ngành	☐ Kiến thức khác
	☐ Môn học chuyên về kỹ năng chung	☐ Môn học đồ án/luận văn tốt nghiệp
–	Số tín chỉ: 3	
+	Lý thuyết: 45	
–	Môn học tiên quyết/Môn học trước: Lịch sử Quan hệ quốc tế, Nhập môn Quan hệ quốc tế	
–	Môn học song hành:	

2. Mô tả môn học

(vị trí của môn học đối với chương trình đào tạo (CTĐT), những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)

Môn học tìm hiểu sự hình thành và phát sinh các xung đột xã hội, theo sau đó là phương án giải quyết hoặc quá trình các xung đột này rơi vào khủng hoảng và chiến tranh. Mục tiêu chính của môn học là giúp sinh viên hiểu được nguyên nhân của các vụ xung đột trên diện rộng, các cuộc chiến tranh, cũng như môi trường hoà bình giữa các quốc gia trong hệ thống chính trị quốc tế.

Trước hết, môn học giới thiệu tới sinh viên những khái niệm cơ bản về xung đột, an ninh, ổn định, hoà bình, chiến tranh, và tầm quan trọng của chúng trên cả phương diện lịch sử lẫn đương đại. Sau đó, sinh viên sẽ đi sâu vào nguyên nhân căn bản và các điều kiện dẫn đến hai cuộc xung đột mang tính hệ thống lớn là Chiến tranh Thế giới thứ I và thứ II, cũng như sự bùng nổ và kết thúc Chiến tranh Lạnh. Những nguy cơ mới xuất hiện của các xung đột quốc tế cũng sẽ được xem xét và thảo luận.

3. Tài liệu học tập

(Các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 cuốn)

Giáo trình:

[1] Colin S. Gray (2007), *War, Peace and International Relations: An Introduction to Strategic History*. New York: Routledge

[2] Joseph Nye (2012), *Understanding Global Conflict and Cooperation*. New York: Pearson. Bản dịch của trang *Nghiencuuquote*.

Tài liệu khác:

- Các bài báo chuyên ngành Quan hệ quốc tế, cập nhật diễn biến mới nhất của đảo chính Myanmar, tấn công khủng bố ở Trung Đông, phương Tây...

- Các bộ phim tài liệu về Chiến tranh Thế giới thứ I và II, cuộc chiến chống khủng bố...

4. Mục tiêu môn học

(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chuẩn đầu ra (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực (TĐNL) được phân bổ cho môn học)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của môn học (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	- Hiểu được khái quát về các khái niệm xung đột, an ninh, ổn định, hoà bình, chiến tranh, và tầm quan trọng của chúng trên cả phương diện lịch sử lẫn đương đại - Hiểu được nguyên nhân của các vụ xung đột trên diện rộng, các cuộc chiến tranh, cũng như môi trường hoà bình giữa các quốc gia trong hệ thống chính trị quốc tế	1.2.1 3.1.1 3.1.2 3.2.1	3.5
G2	- Phân tích, đánh giá được diễn biến của các cuộc chiến tranh một cách cơ bản - Xác định nguyên nhân gây ra, bản chất mâu thuẫn giữa các nước và các chủ thể; các cơ chế hoà giải, đàm phán, các nỗ lực đối thoại và ngoại giao... trực tiếp và gián tiếp dẫn tới sự bùng nổ và kết thúc Chiến tranh Thế giới thứ I và thứ II, Chiến tranh Lạnh, chiến tranh chống khủng bố	1.2.1 2.1.1 2.1.2 2.1.3 2.2.2	3.5
G3	- Khả năng tư duy độc lập và tư duy phản biện - Khả năng tự học, tự nghiên cứu một cách đúng đắn các xung đột quốc tế - Khả năng dự đoán, dự báo sự bùng nổ của chiến tranh trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế - Khả năng làm việc nhóm	3.1.1 3.1.2 3.2.1 3.2.2	3.0

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học. (2): Mô tả các mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và TĐNL tương ứng được phân bổ cho môn học.

5. Chuẩn đầu ra môn học

(các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

CĐR (X.x) (1)	Mô tả CĐR (2)	Mức độ giảng dạy (I, T, U) (3)
G1.1	Hiểu được khái quát lịch sử các cuộc xung đột lớn trong quá trình hình thành và phát triển xã hội loài người	I
G1.2	Hiểu biết những khái niệm cơ bản liên quan đến môn học	T
G1.3	Nắm bắt được những tranh luận, quan điểm chủ yếu trong nghiên cứu xung đột và chiến tranh	U
G2.1	Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong	U

	tra cứu, truy tìm dữ liệu, xử lý thông tin	
G2.2	Khả năng ứng dụng lý thuyết về xung đột xã hội để phân tích diễn biến những vụ xung đột trong khu vực châu Á-TBD và trên thế giới	
G2.3	Khả năng tư duy độc lập và tư duy phản biện	U
G3.1	Phân tích, đánh giá và dự báo được sự bùng nổ của chiến tranh trên phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế	T
G3.2	Khả năng tự học, tự nghiên cứu một cách đúng đắn các xung đột quốc tế	U
G3.3	Kỹ năng làm việc nhóm	U

(1): Ký hiệu CDR của môn học

(2): Mô tả CDR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CDR ở cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

6. Đánh giá môn học

(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học)

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (A.x.x) (2)	CDR môn học (G.x.x) (3)	Tỷ lệ % (4)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Thuyết trình nhóm	G1.1; G1.2	5
A2. Đánh giá giữa kỳ	A1.2 Thảo luận trên lớp	G1.3; G2.1	5
	A2.1 Bài luận giữa kỳ	G2.2; G3.1	20
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Bài luận cuối kỳ	G1.1; G1.2; G1.3; G2.2; G2.3; G3.1	70
TỔNG CỘNG			100

(1): các thành phần đánh giá của môn học. (2): các bài đánh giá

(3): các CDR được đánh giá.

(4): Tỷ lệ điểm của các bài đánh giá trong tổng điểm môn học

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CDR của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá của môn học)

Lý thuyết

Tuần/Buổi học (1)	Nội dung (2)	CDR môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)
1	Bài 1: Nhập môn - Khái niệm - Tại sao phải nghiên cứu xung đột và chiến tranh? - Danh mục các vụ xung đột và chiến tranh trong lịch sử	G1.2	Đọc tài liệu ở nhà. Cập nhật các sự kiện thời sự liên quan đến môn học. Trả lời câu hỏi: Thế nào là xung đột, chiến tranh Vai trò của xung đột, chiến tranh trong quan hệ quốc tế Cách học và phương pháp nghiên cứu đối với xung đột quốc tế	
2	Bài 2: Nguyên nhân chiến tranh - Khái quát về chủ nghĩa hiện	G1.1 G2.1 G2.3	Đọc tài liệu ở nhà Trả lời câu hỏi: Các trường phái nghiên cứu QHQT khác nhau quy kết nguyên nhân chiến tranh như thế nào?	A1.1

	thực - Các quan điểm trong QHQT về xung đột.		Có bao nhiêu cách lý giải chính về nguyên nhân chiến tranh?	
3	Bài 3: Hợp lý hoá các cuộc chiến - Thuyết “Chiến tranh chính nghĩa” - Bảo vệ chủ quyền và can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác - Vấn đề đạo đức và can thiệp nhân đạo	G1.3 G2.1 G2.3 G3.1	Đọc tài liệu và xem 1 bộ phim tài liệu ở nhà Sinh viên chia nhóm, tranh biện về các vụ can thiệp ra nước ngoài của Mỹ và Liên Xô	A1.2
4	Bài 4: Ngăn ngừa chiến tranh, duy trì hoà bình - Thuyết “Cân bằng quyền lực” giúp ngăn ngừa chiến tranh - Vũ khí hạt nhân giúp ngăn ngừa chiến tranh - Toàn cầu hoá và sự phụ thuộc lẫn nhau	G1.3 G2.1 G2.3 G3.1 G3.3	Đọc tài liệu ở nhà	A2.1 A2.2
5	Bài 5: Chiến tranh TG Thứ I	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	Đọc tài liệu ở nhà Sinh viên trả lời các câu hỏi: Chiến tranh bắt đầu như thế nào? - Nguyên nhân trực tiếp? - Nguyên nhân gián tiếp? Chiến tranh lan ra toàn thế giới như thế nào? Chiến tranh kết thúc như thế nào? - Nỗ lực quân sự? - Nỗ lực ngoại giao - Bên thua-bên thắng? - Công bằng cho các bên?	
6	Bài 6: Chiến tranh TG Thứ II	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	Đọc tài liệu ở nhà Sinh viên trả lời các câu hỏi: Chiến tranh bắt đầu như thế nào? - Nguyên nhân trực tiếp? - Nguyên nhân gián tiếp? Chiến tranh lan ra toàn thế giới như thế nào? Chiến tranh kết thúc như thế nào? - Nỗ lực quân sự? - Nỗ lực ngoại giao	

			- Bên thua-bên thắng? - Công bằng cho các bên? Bài luận giữa kỳ: Các sự kiện lịch sử xảy ra giữa hai cuộc thế chiến góp phần dẫn tới sự bùng nổ Chiến tranh Thế giới Thứ II?	
7	Bài 7: Chiến tranh Lạnh -Chiến tranh Lạnh với những điểm nóng: Triều Tiên, Việt Nam, Afghanistan -Hoà hoãn và tan băng -“Sự cáo chung của lịch sử”	G2.1 G2.2 G2.3 G3.1 G3.2	Đọc tài liệu và xem 1 bộ phim tài liệu ở nhà Sinh viên chia nhóm, tranh biện về sự kết thúc Chiến tranh Lạnh: - Sự sụp đổ của khối Đông Âu? - Sự kiệt quệ sau hai cuộc thế chiến?	
8	Bài 8: Chiến tranh không theo quy ước - Nổi dậy sắc tộc và khủng bố cực đoan - Tranh cãi môi trường và tranh giành tài nguyên - Chiến tranh mạng	G1.3 G2.1 G2.3 G3.1 G3.3	Đọc tài liệu và xem 1 bộ phim tài liệu ở nhà Trả lời câu hỏi: Các vụ xung đột sắc tộc trong khu vực châu Á-TBD? Việc đảm bảo nguồn cung cấp năng lượng	
9	Bài 9: Đơn cực, sự trỗi dậy của Trung Quốc, và trật tự thế giới trong tương lai -Sự thay đổi bản chất của chiến tranh -Mỹ đối phó với sự trỗi dậy của Trung Quốc	G1.3 G2.1 G2.3 G3.1 G3.3	Đọc tài liệu ở nhà Sinh viên chia nhóm, tranh biện về khả năng bùng nổ Chiến tranh Thế giới Thứ III trong tương lai? Lý do?	
10	Bài luận cuối kỳ	G1.1; G1.2; G1.3; G2.2; G2.3; G3.1	SV nộp bài luận cuối kỳ	A3.1

Thực hành

Tuần/Buổi học (1)	Nội dung (2)	CĐR môn học (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)
...	Bài thực hành 1: ...	Gx.x ...	Dạy: ... Học ở lớp: ... Học ở nhà: ...	Ax.x ...
...				

(1): Thông tin về tuần/buổi học. (2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành

(3): Liệt kê CDR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x),

(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)

(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)

8. Quy định của môn học

8.1 Nhiệm vụ của sinh viên

- SV đến trễ tối đa 5 phút. Sau thời gian nói trên SV không được vào lớp và coi như vắng mặt.
- SV không được ăn uống trong giờ học. Ngoại trừ nước lọc hoặc nước khoáng đóng chai.
- Trong giờ học SV chuyển điện thoại sang chế độ im lặng. Nếu có điện thoại được phép đi ra ngoài nghe điện thoại nhưng tuyệt đối không được để chuông điện thoại reo trong lớp.
- SV chỉ được sử dụng laptop, iPad hoặc máy tính bảng (tablet) khi GV yêu cầu. Còn lại trong thời gian học tại lớp không được sử dụng các phương tiện nói trên.
- SV trong một số bài tập viết luận nếu không có trích dẫn đầy đủ sẽ bị xem là “đạo văn” và bị đánh rớt ngay lập tức.
- Format tiêu đề file bài tập gửi cho GV như sau:

Lớp-MSSV-HọtênSV-btsố.doc (hoặc .docx)

Ví dụ: Sinh viên tên là Nguyễn Văn A, 0957060000, SV năm thứ 2, bài tập số 106 sẽ gửi file có tiêu đề như sau:

QH1012-0957060000-nguyenvana-bt106.doc

SV khi nộp bài làm sai format trên không được tính điểm bài tập đó.

8.2 Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- Dự lớp: tối thiểu 80% buổi học.
- Đọc trước tài liệu tham khảo cho từng buổi học, tích cực tham gia thảo luận trên lớp.
- Thuyết trình theo yêu cầu phục vụ cho nội dung buổi học (áp dụng với buổi học yêu cầu thuyết trình).
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn, gian lận trong thi cử sẽ bị hủy kết quả của tất cả các bài kiểm tra.

8.3 Quy định về lịch tiếp SV ngoài giờ và liên hệ trợ giảng (nếu có)

- Sinh viên sẽ trao đổi và đặt lịch hẹn với giảng viên, và tổ chức gặp trao đổi về chuyên môn tại Văn phòng khoa QHQT P. A206 (hẹn trước với giáo viên phụ trách chuyên đề)

9. Phụ trách môn học

- Khoa/Bộ môn: Quan hệ Quốc tế
- Địa chỉ và email liên hệ: Phòng A206, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

*** Lưu ý:** Đề cương có thể thay đổi để phù hợp với tình hình giảng dạy thực tế. Giảng viên sẽ thông báo nếu có thay đổi.

TRƯỞNG BỘ MÔN (ký, ghi rõ họ tên)		<i>Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021</i> TRƯỞNG KHOA (ký, ghi rõ họ tên)
---	--	--